| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH LẠNG SƠN | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số:2228 /QĐ-UBND | *Lạng Sơn, ngày 15 tháng 10 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa Trụ sở cơ quan Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn

## CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 368/QĐ-UBND ngày 18/02/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ Sửa chữa Trụ sở cơ quan Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 248/TTr-SXD ngày 13/10/2025.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa Trụ sở cơ quan Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn.

1. Tên dự án: Sửa chữa Trụ sở cơ quan Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn.

2. Địa điểm xây dựng: trong khuôn viên trụ sở cơ quan Sở Tư Pháp tại số 623, đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh.

4. Chủ đầu tư: Sở Tư pháp.

5. Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng: Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Đông Sơn.

6. Loại, nhóm dự án: dự án nhóm C, công trình bảo trì.

7. Mục tiêu dự án: hoàn thiện cơ sở vật chất để nâng cao chất lượng môi trường làm việc của cán bộ Sở Tư pháp.

8. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Sửa chữa nhà làm việc cao 4 tầng, diện tích xây dựng 305m$^2$, diện tích sàn 1.220m$^2$.

- Sửa chữa nhà bảo vệ cao 01 tầng, diện tích xây dựng 08m$^2$.

- Sửa chữa nhà kho cao 01 tầng, diện tích 30m$^2$ và mái tôn sân sau diện tích 300m$^2$.

- Thay mới cổng chính, vệ sinh sơn mới tường rào dài 30m; sửa chữa sân bê tông, diện tích 280m$^2$.

9. Giải pháp thiết xây dựng:

a) Sửa chữa nhà làm việc 4 tầng:

- Nền nhà: tháo dỡ toàn bộ nền gạch lát đã cũ, lát lại nền gạch mới nền các sàn tầng 2, 3 *(không bao gồm phòng Giám đốc tầng 2)* bằng gạch Porcelain kích thước (60x60)cm; phá dỡ, ốp mới bậc tam cấp trước nhà.

- Tường, trần trong và ngoài nhà: tháo dỡ vữa trát tường ngoài nhà tầng 1 phần không ốp (trục 5, 6), sê nô mái, tường trong khu vệ sinh, thành bồn hoa, lan can tam cấp bị hỏng do ẩm mốc, mủn mục, trát lại bằng vữa xi măng cát mác 75. Tường ngoài nhà vệ sinh lại sơn cũ tầng 2, 3, 4, sơn lại toàn bộ tường ngoài nhà bao gồm cả phần trát lại và phần tường vệ sinh lại sơn cũ. Vệ sinh bẩn mốc một số vị trí cục bộ, sơn lại tường, trần trong các phòng làm việc *(trừ các phòng Giám đốc, Phó Giám đốc và khu vực hành lang, cầu thang đã được sơn lại năm 2019)*.

- Hệ thống cửa: tháo dỡ toàn bộ cửa đi, cửa sổ bằng cửa kính khung nhôm cũ *(không bao gồm cửa tại các vị trí: tầng 1 cửa D2 (phòng văn thư), tầng 3 cửa D3 (02 cửa phòng Phó Giám đốc), tầng 4 cửa D8 tại trục B(2-3))*; thay bằng cửa kính khung nhôm, kính trắng dán an toàn 6,38mm; riêng vách kính mặt tiền sử dụng vách kính khung nhôm, kính dán an toàn 8,38mm mầu xanh đen; cửa đi sảnh chính tầng 1 thay mới bằng cửa kính thủy lực, kính cường lực dầy 12mm. Vệ sinh, sơn mới toàn bộ hệ thống hoa sắt cửa sổ.

- Cầu thang bộ, tam cấp: vệ sinh làm sạch, đánh bóng granitô cầu thang bộ và tam cấp, sơn mới hệ thống lan can, tay vịn cầu thang bộ.

- Tam cấp sảnh chính: phá dỡ granitô cũ, ốp lát mới bậc tam cấp sảnh chính trước nhà bằng đá granit tự nhiên.

- Khu vệ sinh chung: tháo dỡ, xử lý chống thấm, ốp, lát mới gạch nền, sàn và tường trong các khu vệ sinh chung *(không bao gồm khu vệ sinh trong các phòng Lãnh đạo)*, lát nền, sàn gạch chống trơn kích thước (300x300)mm, ốp tường gạch kích thước (300x600)mm. Tháo dỡ, thay mới toàn bộ hệ thống trần các khu vệ sinh bằng trần nhựa.

- Hệ thống mái: xử lý chống thấm hệ thống sê nô mái. Thay mới mái tôn, lợp mái tại một số vị trí cục bộ.

- Hệ thống kỹ thuật trong nhà *(không bao gồm các phòng Lãnh đạo)*: tháo dỡ, thay mới toàn bộ hệ thống cấp điện, chiếu sáng, cấp nước, thoát nước trong nhà. Bảo dưỡng toàn bộ máy điều hoà không khí cục bộ treo tường. Tháo dỡ, lắp đặt mới hệ thống thông tin liên lạc, mạng internet, camera an ninh.

b) Sửa chữa nhà bảo vệ:

- Phá dỡ, thay mới toàn bộ gạch lát nền nhà.

- Vệ sinh, sơn mới toàn bộ hệ thống tường, trần trong và ngoài nhà.

- Tháo dỡ, thay mới hệ thống trần bằng trần nhựa.

c) Nhà kho, mái tôn sân sau:

- Nền: tháo dỡ, đổ mới bê tông nền mác 200 dầy 10cm, lát nền kho bằng gạch đất nung 400x400.

- Mái: tháo dỡ, thay mới một số vị trí mái tôn bằng tôn tráng kẽm dầy 0,45mm và tấm vách nhựa lấy sáng sân sau.

d) Sân, cổng, tường rào:

- Tháo dỡ, thay mới cổng trụ sở bằng cách cổng Inox xếp điện, cánh cổng cao 1,6m dài 14m.

- Tường rào hoa sắt: vệ sinh, sơn lại toàn bộ phần hoa sắt tường rào hiện trạng; phần trụ, chân tường rào xây gạch phá dỡ vữa trát cũ đã hỏng để trát và sơn lại, ốp 04 trụ cổng đá granit tự nhiên.

- Làm mới biển hiệu cơ quan, kích thước (1,8x2,4)m; biển cơ quan mặt gắn chữ ốp đá granit tự nhiên (1,3x2,4)m.

- Phá dỡ sân bê tông và gạch lát cũ, phía trước cổng và sau nhà: bao gồm làm mới sân bê tông từ tường rào ra đến đường Bà Triệu bằng bê tông mác 200 dầy 15cm và làm mới sân quanh nhà bằng bê tông bê tông mác 200 dầy 10cm, lát gạch bê tông 400x400.

10. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Quy chuẩn xây dựng QCXDVN 05:2008 Nhà ở và công trình công cộng - An toàn sinh mạng và sức khỏe.

- QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng.

- Tiêu chuẩn TCVN 4601:2012 Yêu cầu thiết kế cơ quan hành chính Nhà nước.

- TCVN 5573:2011 Kết cấu gạch đá, cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 2737:2023 Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 9207:2012 Đường dây dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 9206:2012 Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 7114:2008 Chiếu sáng cho hệ thống làm việc trong nhà - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 4513:1998 Cấp thoát nước trong nhà - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 4474:1987 Thoát nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng: 3.901.502.348 đồng, trong đó:

- Chi phí xây dựng: 3.307.295.331 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 113.969.397 đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 297.798.167 đồng;
- Chi phí khác: 41.143.738 đồng;
- Chi phí dự phòng: 141.295.715 đồng.

12. Tiến độ thực hiện dự án: năm 2025.

13. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn chi thường xuyên năm 2025.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: thuê tư vấn quản lý dự án.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng, Sở Tư pháp theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính hợp pháp, sự đầy đủ và chính xác của nội dung, hồ sơ trình phê duyệt.

2. Sở Tư pháp (chủ đầu tư) có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo của dự án theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính, Xây dựng, Tư pháp; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực VI và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN(CVĐ).

**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

**Lương Trọng Quỳnh**